**Tuần 34 - Tiết 34 - Ngày soạn : .**......................**.- Ngày dạy : .....................**

**I.MỤC TIÊU :**

 **1.Kiến thức** :

 - Giúp học sinh củng cố lại kiến thức đã học trong chương III.

 - Hệ thống hóa các kiến thức đã học

 **2.Kĩ năng** : Rèn

**II.CHUẨN BỊ :**

 **1.Giáo viên** : - Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí

 - Bảng phụ

 **2.Học sinh** : - Xem các bài 17-24

 - Đọc các bản đồ trình bày diễn biến SGK

 **III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC :**

 **1. Kiểm tra bài cũ : (5 phút)**

? Tại sao sử cũ gọi giai đoạn lịch sử nước ta từ 179 TCN đến thế kỉ X là thời bắc thuộc ?

 ? Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc đối với nước ta trong thời Bắc thuộc như thế nào ? Chính sách thâm hiểm nhất của họ là gì ?

 **2.Bài mới : (39 phút)**

 **\* Giới thiệu bài** : (2 phút) GV nêu rõ mục tiêu tiết làm bài tập lịch sử ( phần I)

 **\* Cầu trúc giáo án :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Nội dung** |
| **? Liệt kê theo thứ tự thời gian các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta ?** - GV giúp học sinh thống kê theo thứ tự thời gian **? Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc ?** - GV phân tích lấy dẫn chứng minh họa : nhà Đường cho sửa sang đường xá -> dễ dàng đàn áp nhân dân ta  Nhà Ngô mở trường học dạy chữ Hán , du nhập tôn giáo , phong tục người Hán vào -> đồng hóa dân tộc ta.**? Chính sách cai trị nào thâm độc nhất? Vì sao ?** **? Nêu các cuộc khởi nghĩa lớn thời Bắc thuộc ?** - GV ra câu hỏi nâng cao kiến thức cho học sinh**? Em có nhận xét gì qua chính sách cai trị của các triều đại phong kiến ?**- Phân tích : Nhà Lương chia nước ta thành 6 châu ( so với nhà Hán chia 3 quận , nhà Đường cxhia làm 12 châu.... -> dễ dàng cai trị . Nhà Lương sắp đặt quan cai trị có sự phân biệt đối xử - Kết luận : Chính vì chính sách cai trị càng siết cxhặt trên -> Nhiều cuộc nổi dậy, khởi nghĩa của nhân dân ta.- GV chuẩn bị sẵn bảng phụ Ghi dấu X vào ô trống câu đúng : Cuộc kháng chiến chống quân Lương xâm lược của Triệu Quang Phục thắng lợi là do : Được nhân dân ủng hộ. Lực lượng ta mạnh. Tận dụng ưu thế Dạ Trạch . Lực lượng giặc yếu  Quân Lương chán nản bị động. Tiến hành chiến tranh du kích.- GV chuẩn bị sẵn bảng phụ - Yêu cầu HS lập bảng thống kê một số cuộc khởi nghĩa lớn theo mẫusau |  (20')  - Triệu Đà : năm 179 TCN - Nhà Hán : năm 111 TCN - Nhà Ngô : thế kỉ III - Nhà Lương : thế kỉ VI - Nhà Tùy : thề kỉ VII - Nhà Đường : thế kỉ VII*- Đàn áp* *- Bóc lột : đặt ra nhiều loại thuế , đánh nặng thuế muối , thuế sắt , cống nạp, lao dịch.* - Đồng hóa.*- Đồng hóa* *- Vì ta mất cội nguồn dân tộc -> mất nước.**- Hai Bà Trưng**- Bà Triệu**- Lý Bí**- Triệu quang Phục**- Mai Thúc Loan**- Phùng Hưng* *- Ngày càng nặng nề hơn, siết chặt hơn.*  | **I. Trả lời câu hỏi :** **1. Liệt kê theo thứ tự thời gian các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta** : - Triệu Đà : năm 179 TCN - Nhà Hán : năm 111 TCN - Nhà Ngô : thế kỉ III - Nhà Lương : thế kỉ VI - Nhà Tùy : thề kỉ VII - Nhà Đường : thế kỉ VII **2.Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc** :   - Đàn áp  - Bóc lột : đặt ra nhiều loại thuế , đánh nặng thuế muối , thuế sắt , cống nạp, lao dịch. - Đồng hóa **3.Chính sách cai trị nào thâm độc nhất** : Đồng hóa Vì: ta mất cội nguồn dân tộc -> mất nước.**4.Các cuộc khởi nghĩa lớn thời Bắc thuộc :** - Hai Bà Trưng- Bà Triệu- Lý Bí- Triệu quang Phục- Mai Thúc Loan- Phùng Hưng **II. Bài tập :(5’)** **1. Triệu Quang Phục chống quân Lương thắng lợi là do:**  - Được nhân dân ủng hộ **-** Tận dụng ưu thế Dạ Trạch . **-** Quân Lương chán nản bị động.**-** Tiến hành chiến tranh du kích.**2. Lập bảng thống kê một số cuộc khởi nghĩa lớn theo mẫu (10’)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Triều đại phong kiến  | Cuộc khởi nghĩa  |
| Năm 40Năm 248Năm 542Năm 722Khoảng 776-791 | nhà Hánnhà Ngônhà Lươngnhà Đườngnhà Đường | Hai Bà TrưngBà TriệuLý BíMai Thúc LoanPhùng Hưng |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **(?) Điền vào chỗ ...... cho thích hợp ( Nước Vạn Xuân thành lập )** | - HS lên bảng điền vào chỗ trống | **3.Điền vào c hỗ ...... cho thích hợp ( Nước Vạn Xuân thành lập ) (4’)** Mùa xuân năm 544, Lý Bí lên ngôi............đặt tên nước ...................dựng kinh đô ở vùng cửa sông .................., đặt niên hiệu....................... |

 **3. Dặn dò : (1 phút)**

 - HS học bài

 - Xem bài : Lịch sử địa phương : Các nhân vật lịch sử tỉnh Bến Tre

**IV. Rút kinh nghiệm** :

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................